

Số: 42/201T/QĐST-DS

N, ngày 05 tháng 06 năm 201T

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 201T về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 113/201T/TLST-DS ngày 11-05-201T về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

- Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật; không trái đạo Đ xã hội.
- Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Trang Văn K, sinh năm 1929**

Địa chỉ: 47T V, Phường T, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973 (theo giấy ủy quyền số 766, quyền số 01 ngày 12/3/201T tại Văn phòng Công chứng Ngô Hồng Thanh).

Địa chỉ: 5TC H, phường T, quận N, Tp Cần Thơ.

* Bị đơn: Ông **Ong Đức P, sinh năm 1954**

Địa chỉ: 14 H1, phường T2, quận N, thành phố Cần Thơ.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Ong Đức P thống nhất trả cho nguyên đơn ông Trang Văn K số nợ 1.231.200.000 đồng (một tỷ hai trăm ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng).

Thời gian và cách trả nợ hai bên thống nhất sẽ được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, nếu bị đơn không thanh toán số tiền trên thì bị đơn phải chịu lãi suất chậm trả theo Khoản 2 Điều 46T Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Sau khi ông P hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, nguyên đơn thống nhất trả lại cho bị đơn 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U36654T do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 29/4/2002; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ5T6T54 do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 05/7/2004; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K4MT12 do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 02/6/1997 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ5T6T50 do UBND huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 05/7/2004 (tất cả đều là bản chính).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông P được miễn án phí theo quy định (ông P sinh năm 1954); Nguyên đơn được nhận lại 24.46T.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 00762T ngày 11 tháng 4 năm 201T tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N
THẨM PHÁN

*** Nơi gửi:**

- TAND TP. Cần thơ;
- VKSND Q. N;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Các đương sự;
- Lưu.

Đỗ Thị Diễm Trang